

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 340/2026/TLST/HNGĐ,
ngày 23 tháng 4 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị KK; sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện nay: Khu vực B

- *Bị đơn*: Ông Lê Hồng N; sinh năm: 1982

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị KK và ông Lê Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị KK và ông Lê Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất: Ông Lê Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Lê Thành D; giới tính: Nam; sinh ngày: 30/5/2010 và cháu Lê Trọng K; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/9/2016, cho đến khi cháu D và cháu K đủ 18 (mười tám) tuổi, nguyên đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về

cháu Lê Thanh C; giới tính: Nam; sinh ngày: 09/4/2008 đã trưởng thành không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007983 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ thành án phí. Nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:*

- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 13 – Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung